

Microsoft Office PowerPoint 2010



Bài 6: Rà soát bài thuyết trình

Core Skills

Mục tiêu

- chèn, chỉnh sửa và xóa nhận xét
- xem và ẩn nhận xét
- so sánh và kết hợp các bài thuyết trình
- ngăn chặn các thay đối đến bài thuyết trình của bạn

- đánh dấu một bài thuyết trình như là cuối cùng
- xem xét và chỉnh sửa các thuộc tính tài liệu
- in một bài thuyết trình
- tạo ra các tài liệu phát



Microsoft®

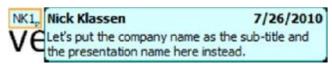
PowerPoint 2010

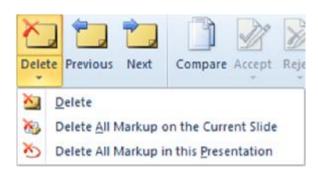
Core Skills

Sử dụng nhận xét (Comments)

- Dùng nhận xét để
 - đặt câu hỏi
 - cung cấp đề xuất
 - yêu cầu làm rõ
- Theo dõi nhận xét của người sử dụng (viết tắt)
- Điều hướng thông qua nhận xét để thêm, chỉnh sửa và xóa
- Ån hoặc xóa tất cả



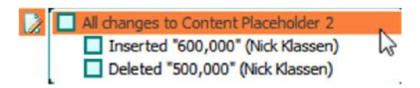




Core Skills

So sánh và kết hợp các bài thuyết trình

- So sánh 2 bài thuyết trình nơi các nhận xét không được sử dụng và thay đổi không rõ
- Xem sự khác biệt trên slide hoặc Reviewing Pane
- Kết hợp các thay đổi riêng lẻ, hoặc tất cả các thay đổi trong slide hoặc bài thuyết trình



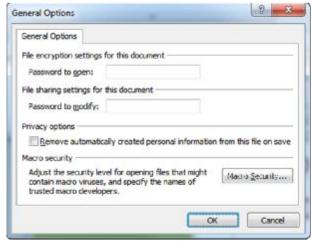


Core Skills

Thiết lập mật khẩu (Passwords)

- Thiết lập một mật khẩu cho bài thuyết trình đang mở, và một mật khẩu để chỉnh sửa nó.
- Vào tab File, trong bảng điều khiến Info, chọn Protect Presentation, sau đó bấm vào Encrypt with Password; hoặc
- Trong hộp thoại Save As, nhấp vào
 Tools và sau đó nhấp vào General
 Options.





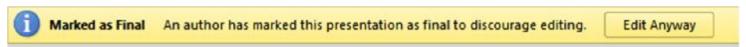
Microsoft®

PowerPoint 2010

Core Skills

Đánh dấu một bài thuyết trình như là cuối cùng (Final)

 Không ngăn chặn chỉnh sửa, nhưng cho người khác biết bài thuyết trình là phiên bản cuối cùng.



- Giúp ngăn ngừa các thay đổi ngẫu nhiên.
- Sử dụng ví dụ như khi bài thuyết trình trên ổ đĩa được chia sẻ có thể truy cập bởi nhiều người.

Core Skills

Sử dụng Document Properties

- Bài thuyết trình có chứa siêu dữ liệu (metadata): ví dụ tiêu đề, tác giả và chủ đề bài thuyết trình
- Giúp quản lý bài thuyết trình
- Chỉnh sửa siêu dữ liệu trong Document Pane
- Sử dụng Document Inspector để kiểm tra các thuộc tính tài liệu
- Có thể loại bỏ nếu thông tin nhạy cảm



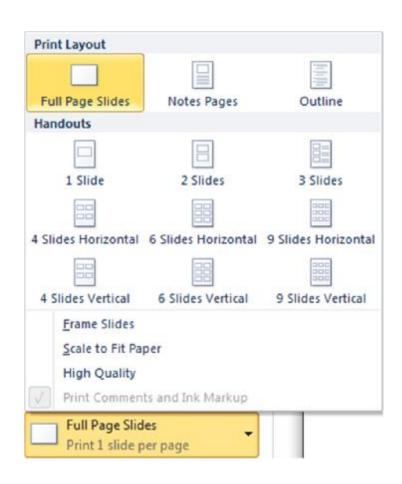
Core Skills

Printing Presentation Items

- •Có thể in:
 - slide đơn
 - một phạm vi của các slide
 - toàn bộ bài thuyết trình
 - ghi chú cho người thuyết trình
- Sử dụng như tờ rơi

Microsoft®

Có sẵn một số layouts



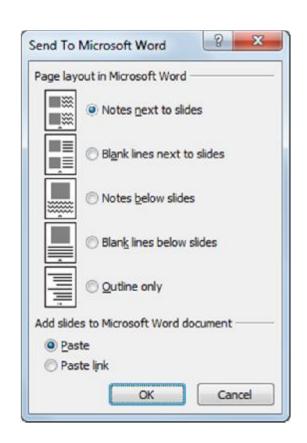
Microsoft®

PowerPoint 2010

Core Skills

Gửi một bài thuyết trình sang Microsoft Word

- Sử dụng để tạo bố trí tùy chỉnh hoặc thiết kế cho việc in ấn
- Nhấp vào File, nhấn Save & Send, nhấn Create Handouts, và sau đó nhấn vào nút Create Handouts.



Core Skills

Bài tập thực hành

Core Skills

Nhiệm vụ thực hành 6.1

Microsoft®

- Các tập tin thực hành cho các nhiệm vụ được đặt trong thư mục Lesson6. Nếu bạn muốn lưu các kết quả của nhiệm vụ, lưu chúng trong cùng thư mục với bằng cách thêm từ My trước tên tập tin để bạn không ghi đè lên tập tin thực hành ban đầu.
 - Trong bài thuyết trình *WaterUse*, trên slide 2, đính kèm nhận xét "*Change date to reflect that of workshop*" cho slide. Sau đó, trên slide 9, đính kèm nhận xét "*Newer data available?*" vào trích dẫn (citation).

Core Skills

12

Nhiệm vụ thực hành 6.1 (tt)

- Trên slide cuối cùng, đính kèm các nhận xét "Native plant graphics would add interest" vào vùng nội dung (content placeholder). Nhấp chuột đi khỏi nhận để đóng hộp nhận xét, và sau đó chỉnh sửa nhận xét để đọc "Colorful native plant graphics would add interest".
- Trong bài thuyết trình CompanyMeeting, xóa các nhận xét kèm theo slide tiêu đề. Xem xét các nhận xét còn lại trong bản thuyết trình, và sau đó bằng cách chỉ sử dụng một lệnh, xóa tất cả.

Core Skills

Nhiệm vụ thực hành 6.2

- Các tập tin thực hành cho các nhiệm vụ được đặt trong thư mục Lesson6. Nếu bạn muốn lưu các kết quả của nhiệm vụ, lưu chúng trong cùng thư mục với bằng cách thêm từ My trước tên tập tin để bạn không ghi đè lên tập tin thực hành ban đầu.
 - Trong bài thuyết trình *CommunityService*, trên slide 2, sửa chính tả cho *infermation*. Sau đó, kiểm tra chính tả cho toàn bộ bài thuyết trình, sửa chữa bất kỳ sai sót mà bạn tìm thấy. Thêm thuật ngữ **CSCom** vào từ điển CUSTOM.DIC, và thêm đúng chính tả về *employes* vào bảng thay thế **AutoCorrect**.

Core Skills

Nhiệm vụ thực hành 6.2

- Trong bài thuyết trình *CommunityService*, thay thế bất kỳ trường hợp của từ *department* bằng từ *unit*, kết hợp hợp với viết hoa (capitalization). Sau đó, thay thế bất kỳ trường hợp của font *Times New Roman* bằng font *Calibri*.
- Trên slide 1, sử dụng Thesaurus để thay thế chữ Executing với từ đồng nghĩa Completing.
- So sánh các bài thuyết trình AnnualMeetingA và AnnualMeetingB, và hợp nhất sự khác biệt giữa chúng vào AnnualMeetingB. Sau đó, xem xét những khác biệt rõ rệt, chấp nhận những cái trên slide 1, và từ chối tất cả các thay đổi khác